

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Lực cầu suy yếu

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap giảm 11.72 điểm sau đà hồi phục của phiên trước. Đà hồi phục yếu đi khi lo ngại về giá dầu trở về ngưỡng 100 đô/thùng. Áp lực bán lên chỉ số duy trì trong cả phiên giao dịch, đồng thời khối ngoại quay trở lại bán ròng góp phần tăng áp lực lên chỉ số trong cả phiên. Tuy nhiên, áp lực bán không quá lớn, chỉ số đã duy trì trên ngưỡng hỗ trợ 1,700.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 18.73 điểm (-1.08%), còn 1,709.61 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0.83 điểm (+0.34%), đạt 247.85 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên điều chỉnh tiếp tục sụt giảm, dưới mức trung bình 20 phiên, ở mức 29.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,079 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,085 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là FPT, VHM, và TMS. Ngược lại, MWG, VNM và VCI là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

GAS (-4.17%), TCB (-3.54%), VIC (-0.68%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, BSR (+4.56%), VPL (+2.82%), và NVL (+6.76%) là ba cổ phiếu kiếm đã giảm thị trường trong phiên hôm nay.

Vận tải, Thực phẩm, và Viễn thông là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VJC, MCH, và VGI.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường điều chỉnh nhẹ với sắc đỏ chiếm ưu thế trong suốt phiên giao dịch. Phiên hôm nay mang tính chất kiểm tra lại lực cung sau phiên tăng mạnh trước đó khi hàng bắt đầu về dần tài khoản. Điểm tích cực là vẫn có nhiều cổ phiếu Bluechip duy trì khối lượng thanh khoản thấp, dòng tiền chưa có dấu hiệu rút ra. Theo quán tính, nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục phục hồi về ngưỡng MA100 quanh 1,750 để tiếp tục kiểm định lực cầu. Nếu thất bại, thị trường có thể sẽ quay lại kiểm định ngưỡng tâm lý 1,700 điểm lần nữa.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dự địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường bật tăng sau khi kiểm định lại hỗ trợ 1,800 sẽ hướng về vùng đỉnh cũ ngắn hạn tại 1,900. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm về vùng sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cần nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

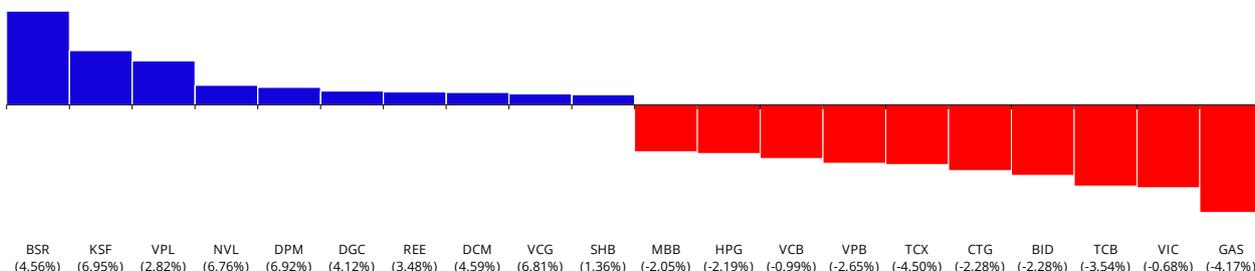
Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên đứng ngoài thị trường vì các yếu tố rủi ro chiến sự rất khó đoán. Với các vị thế trung hạn mua ở giá thấp, nhà đầu tư có thể yên tâm nắm giữ ở các nhóm ngành như thép và ngân hàng nhưng tỷ trọng ở mức vừa phải.



Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.8	7.9	-2.3	1.3	22.7	4.2	169,217
Bảo hiểm	-2.6	29.3	19.8	18.7	116.8	14.5	66,598
Bất động sản	-0.4	-1.7	-18.5	162.9	25.2	3.0	1,893,073
CNTT	-2.9	-16.4	-17.5	-35.2	14.3	3.4	147,135
Dầu khí	-4.3	59.1	42.9	29.7	33.0	3.4	89,001
Dịch vụ tài chính	-2.4	7.6	4.5	20.9	28.1	2.5	255,610
Tiền ích	-2.8	36.5	18.4	31.3	18.3	3.2	383,460
Du lịch và Giải trí	-3.1	-11.0	-14.3	34.4	22.9	17.5	169,766
Hàng & DV CN	0.6	7.1	4.5	15.5	14.8	1.8	176,198
Hàng CN & Gia dụng	-1.3	16.3	11.2	7.4	14.8	2.2	64,401
Hóa chất	2.0	29.9	34.9	4.9	43.4	4.9	258,438
Ngân hàng	-1.6	2.8	-1.5	14.2	14.5	2.5	2,565,946
Ô tô và phụ tùng	1.0	-9.1	-5.7	1.1	3.9	1.0	15,020
Tài nguyên Cơ bản	-2.0	2.2	2.2	10.2	14.7	1.4	250,888
Thực phẩm & Đồ uống	-0.8	-2.0	-2.9	1.6	26.2	3.1	441,098
Truyền thông	-0.3	-4.8	-3.6	-25.7	24.3	1.0	2,588
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-6.2	-1.9	2.7	30.3	3.0	141,745
Y tế	-0.6	5.5	2.2	3.8	19.0	2.3	41,252

Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	99	0.1	0.0	2.5	1.0	1.1	-4.1
USD/JPY	159	-0.1	0.8	4.0	1.9	1.3	7.1
USD/CNY	7	0.0	-0.6	-0.4	-2.6	-1.7	-5.1
KRW/USD	1,479	0.2	-0.2	2.8	0.1	2.8	1.9
EUR/USD	1	0.2	0.5	2.8	1.6	1.7	-5.7
USD/VND	26,275	0.1	0.3	1.2	-0.1	-0.1	3.2
Dầu Thô	91	4.7	12.7	45.3	59.0	59.1	34.9
Xăng	237	-15.0	-11.2	23.7	35.3	39.0	10.3
Khí đốt	3	1.2	8.1	0.9	-21.1	-11.9	-20.5
Than	133	1.2	1.1	15.8	22.4	23.8	26.9
Vàng	5,181	0.1	1.9	5.3	20.5	20.0	76.5
Thép cuộn	3,270	0.3	0.9	0.5	0.3	0.0	-3.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ kien.tt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- MWG – Bán lẻ:** Điện Máy Xanh thông qua kế hoạch IPO với tối đa 179,500,400 cổ phiếu, giá chào bán không thấp hơn 16,163 đồng và chia cổ tức tiền mặt tối đa 3,200 tỷ đồng sau đợt chào bán.
- PDR – Bất động sản:** Ông Nguyễn Văn Đạt Chủ tịch HĐQT Phát Đạt đăng ký mua 3 triệu cổ phiếu PDR từ 16/3 đến 9/4 nâng sở hữu lên 274.76 triệu cổ phần tương ứng 27.54% vốn điều lệ với giá trị ước khoảng 45.9 tỷ đồng.
- STB – Ngân hàng:** Sacombank xếp hạng 336 trong Top 500 ngân hàng có giá trị thương hiệu cao nhất toàn cầu năm 2026 theo Brand Finance, tăng 13 bậc so với năm 2025 và là năm thứ 7 liên tiếp góp mặt trong bảng xếp hạng này.
- TLG – Tiêu dùng cơ bản:** CTCP Tập đoàn Thiên Long sẽ trả cổ tức đợt 2 năm 2025 bằng tiền mặt 2,500 đồng/CP, ngày giao dịch không hưởng quyền là 12/3/2026 và dự kiến thanh toán vào 31/3/2026.
- NVL – Bất động sản:** Cổ phiếu NVL tăng trần lên 11,850 đồng với thanh khoản gần 20 triệu đơn vị, lũy kế năm 2025 Novaland đạt 6,965 tỷ đồng doanh thu thuần và 1,819 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đảo chiều so với khoản lỗ gần 4,400 tỷ đồng năm trước.
- VPB – Ngân hàng:** HĐQT VPBank đã phê duyệt phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu lần 1 năm 2026 với tổng khối lượng dự kiến tối đa 30,000 tỷ đồng và giao Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các đợt chào bán.
- FTS – Chứng khoán:** FPTC muốn vay ngắn hạn từ HDBank với hạn mức 2,500 tỷ đồng trong 36 tháng để bổ sung vốn kinh doanh đầu tư mua bán trái phiếu chính phủ. Khoản vay có thể không có hoặc có tài sản bảo đảm là giấy tờ có giá.
- FLC – Bất động sản:** Tập đoàn FLC do ông Trịnh Văn Quyết sáng lập đang nợ thuế hơn 450 tỷ đồng tại Quảng Trị, thuộc nhóm doanh nghiệp có số nợ thuế lớn trên địa bàn theo thông tin từ Thông tấn xã Việt Nam.
- HPG – Thép:** Tập đoàn Hòa Phát bị áp thuế chống bán phá giá 121.97% khi xuất khẩu thép thanh cốt bê tông sang Mỹ theo kết luận sơ bộ ngày 10/03/2026, tuy nhiên tỷ trọng xuất khẩu mặt hàng này sang Mỹ của HPG khá nhỏ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Đa ngành: VinEnergy, thành viên Vingroup của tỷ phú Phạm Nhật Vượng, đã ký hợp đồng với GE Vernova ngày 11/03/2026 để mua hai tua-bin khí 9HA.02 và hai máy phát điện H78 cho dự án điện LNG Hải Phòng giai đoạn I công suất 1,600 MW.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			3/11/2026	3/12/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Xây dựng và Vật liệu				977	1,790	1,295	
2	Hóa chất				1,541	2,496	2,355	
3	Du lịch và Giải trí				309	274	293	
4	Bảo hiểm	-6.5			58	76	88	
5	Ô tô và phụ tùng	-13.1			42	46	56	
6	Truyền thông	-17.9			11	13	16	
7	Dịch vụ tài chính	-20.7			3,318	3,126	3,942	
8	Bán lẻ	-21.0			1,729	1,109	1,404	
9	Bất động sản	-21.3			3,209	2,595	3,295	
10	Thực phẩm và đồ uống	-22.2			1,750	1,421	1,826	
11	Công nghệ Thông tin	-27.2			872	1,013	1,391	
12	Ngân hàng	-29.2			5,902	5,534	7,815	
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-30.7			1,743	1,264	1,824	
14	Tài nguyên Cơ bản	-33.2			1,588	1,422	2,129	
15	Y tế	-35.6			44	29	46	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-38.1			314	197	318	
17	Dầu khí	-39.5			1,768	1,635	2,702	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	84,600	-2.2	-0.7	40.7	40	854.1	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	73,100	0.1	-2.9	4.4	35	620.9	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,600	-1.6	-9.6	12.7	53	453.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,800	-1.0	-4.3	-1.3	54	372.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,150	-3.6	-13.0	26.0	9	1,297.3	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	34,300	-2.3	-5.2	32.3	15	445.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,000	-3.5	-6.8	24.9	4	548.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	14,950	1.4	-2.0	89.9	(4)	1,235.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,250	-2.1	-3.0	60.2	(16)	504.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	95,900	0.0	0.9	139.8	(23)	394.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	34,350	1.0	-4.5	95.4	(46)	245.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,800	-2.2	-1.7	20.7	(16)	1,185.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,550	-2.1	-12.4	35.5	(67)	167.9	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	13,450	0.7	-2.2	-17.7	(68)	163.1	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,800	-1.8	-3.0	112.1	(45)	505.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	153,100.0	0.3	-7.2	-37.6	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	41,000.0	-1.9	-9.9	9.3	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,000.0	-3.7	-6.5	17.1	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	71,000.0	3.3	-5.5	66.3	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	44,150.0	-2.4	-4.0	13.2	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	11,700.0	0.4	-2.5	-12.7	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	6,190.0	2.0	-11.6	-27.2	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,050.0	-2.7	-3.2	-9.5	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	-0.5	-4.8	4.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,000.0	0.2	1.7	3.4	-3.5	33.20	

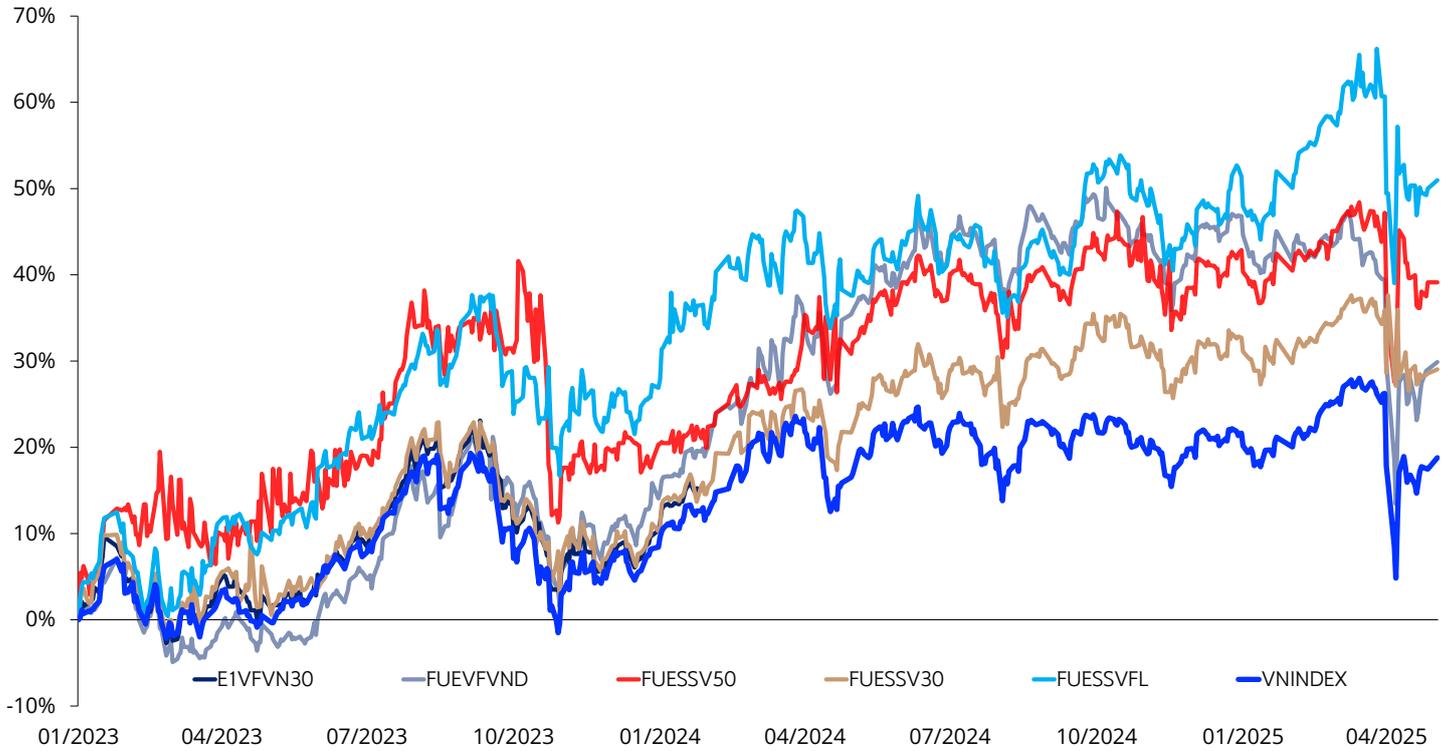
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(174.81)	TMS	MWG	245.82	3/12/2026	2,980.9	3,188.3	-207.3
(125.81)	FPT	VNM	111.14	3/11/2026	5,230.4	4,149.0	1,081.3
(99.13)	VHM	VCI	65.22	3/10/2026	5,897.4	4,768.4	1,129.0
(84.73)	BSR	DPM	54.98	3/9/2026	3,862.7	4,234.9	-372.2
(80.11)	HPG	DGC	51.40	3/6/2026	3,359.1	4,668.9	-1,309.7
(76.62)	PLX	VCG	41.76	3/5/2026	3,099.8	6,217.3	-3,117.5
(72.31)	SSI	EIB	40.23	3/4/2026	4,734.1	6,426.1	-1,692.0
(64.26)	VIC	TCH	34.14	3/3/2026	3,691.1	4,478.2	-787.2
(51.44)	STB	MBB	27.88	3/2/2026	4,910.9	4,149.4	761.5
(48.97)	TCX	MSN	27.45	2/27/2026	4,264.0	4,073.9	190.1
				2/26/2026	6,145.0	9,215.5	-3,070.4
				2/25/2026	4,727.8	5,790.6	-1,062.8
				2/24/2026	5,044.2	4,722.3	322.0
				2/23/2026	2,938.5	4,055.1	-1,116.7
				2/13/2026	3,463.8	3,271.1	192.6
				2/12/2026	2,843.1	2,500.7	342.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	32,900	-3.2%	-8.2%	-8.8%	562,600	18.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,690	-4.0%	-3.7%	1.0%	4,300	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,020	-4.4%	-5.9%	-4.4%	107,000	3.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,860	-1.8%	-8.7%	-3.8%	576,000	21.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,600	-2.8%	-7.6%	0.3%	185,000	4.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,200	0.0%	-4.9%	-5.1%	5,600	0.1	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	22,730	-0.7%	-7.1%	-8.4%	11,100	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,560	-0.7%	2.3%	0.9%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,570	-1.8%	-8.0%	-8.7%	12,300	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,280	-2.2%	-0.6%	-3.6%	3,100	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,770	0.7%	-5.6%	-4.6%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,590	-1.0%	-8.7%	-4.4%	1,700	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	0.0%	-2.3%	4.2%	2,600	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,010	n.a	-6.5%	-2.6%	1,500	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,250	0.0%	2.9%	13.3%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,808,224	(64,957)	(413,056)	35.3	19.7	0.9	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	143,920	-	5,620	37.5	24.6	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	541,124	(2,977)	21,112	23.3	26.0	1.0	2.10	1.4	9.0	85.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	13,427,500	269,580	281,864	10.7	23.1	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	37.4	20.4	0.8	1.58	2.0	13.3	49.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	223,068	9,523	11,779	39.9	22.7	0.7	1.80	2.1	12.9	62.7
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	790,052	(42,415)	(74,073)	35.8	22.6	1.0	1.56	2.2	13.9	70.0
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	45,031	-	-	32.2	55.2	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,392,043	-	-	35.5	25.2	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	342,388	-	9,598	15.2	27.2	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	269,562	-	(8,614)	19.0	26.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	316,046	9,921	(7,679)	10.6	24.5	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	32.7	37.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	74,025	n.a	n.a	11.7	26.5	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	20.1	29.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.